

TRẮC NGHIỆM VẬN DỤNG VÀ VẬN DỤNG CAO

PHẦN VÙNG KINH TẾ

Câu 1: Thế mạnh chủ yếu để phát triển ngành dịch vụ ở Đồng bằng sông Hồng là

- A. nhiều lao động kỹ thuật, cơ sở hạ tầng tiên bộ.
- B. dân trí nâng cao, có nhiều trung tâm giáo dục.
- C. dân số đông, nhiều đô thị, sản xuất phát triển.
- D. thị trường lớn, vị trí thuận lợi, dân đô thị nhiều.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở ĐBSH

Cách giải:

Đồng bằng sông Hồng có nhiều thế mạnh để phát triển ngành dịch vụ, trong đó chủ yếu do dân số đông, nhiều đô thị, hoạt động sản xuất phát triển nên nhu cầu về các dịch vụ rất lớn và đa dạng (gồm dịch vụ sản xuất, dịch vụ tiêu dùng và cả dịch vụ công).

Đáp án C thể hiện đầy đủ nhất

Chọn C.

Câu 2: Thuận lợi chủ yếu để phát triển công nghiệp ở Duyên hải Nam Trung Bộ là

- A. Giáp Đông Nam Bộ, có các loại khoáng sản.
- B. thu hút được nhiều đầu tư, có các cảng biển.
- C. có trung tâm công nghiệp, khu công nghiệp.
- D. cơ sở hạ tầng phát triển, nhiều nguyên liệu.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ

Cách giải:

Thuận lợi chủ yếu để phát triển công nghiệp ở DHNTB là thu hút được nhiều đầu tư và có cảng biển.

Việc thu hút đầu tư của nước ngoài đã thúc đẩy sự hình thành một số khu vực công nghiệp tập trung và khu chế xuất, nhờ thế mà công nghiệp của vùng khởi sắc (sgk trang 163 Địa 12).

Vùng có nhiều thuận lợi trong xây dựng các cảng biển nước sâu => đây cũng là điểm mạnh để vùng thu hút đầu tư và phát triển kinh tế, hình thành các khu kinh tế ven biển.

Chọn B.

Câu 3: Ý nghĩa chủ yếu của việc hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở Tây Nguyên là

- A. đẩy mạnh trồng trọt, tạo cách sản xuất mới.
- B. giải quyết việc làm, nâng cao vị thế của vùng.
- C. phát triển hàng hóa, nâng cao chất lượng sống.
- D. khai thác các tài nguyên, bảo vệ môi trường.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Từ khóa “vùng chuyên canh” => nhắc đến sản xuất hàng hóa thì ý nghĩa lớn nhất luôn là phát triển nền sản xuất hàng hóa, thu nhiều lợi nhuận.

Ý nghĩa chủ yếu của việc hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở Tây Nguyên là phát triển sản xuất hàng hóa, mang lại hiệu quả kinh tế cao, từ đó giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Chọn C.

Câu 4: Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay cần chuyển dịch cơ cấu cây trồng chủ yếu do

- A. xâm nhập mặn rộng, hạn hán, thiếu nước ngọt.
- B. bề mặt sụt lún, nhiều vùng bị phèn và mặn hóa.
- C. sạt lở bờ biển, nước biển dâng và nhiệt độ tăng.
- D. khô hạn kéo dài, vùng rừng ngập mặn thu hẹp.

Phương pháp: Kiến thức bài 41 – Vùng đồng bằng sông Cửu Long

Cách giải:

Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay cần chuyển dịch cơ cấu cây trồng, chủ yếu do vùng có hạn chế lớn nhất hiện nay là: diện tích xâm nhập mặn rộng, hạn hán kéo dài và thiếu nước ngọt nghiêm trọng vào mùa khô.

=> Cần chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng đẩy mạnh trồng cây công nghiệp và cây ăn quả có giá trị cao, kết hợp với nuôi trồng thủy sản.

Chọn A.

Câu 5: Cây ăn quả ở Trung du và miền núi Bắc Bộ hiện nay phát triển theo hướng tập trung do tác động chủ yếu của

- A. chuyển đổi cơ cấu kinh tế, phát triển các sản phẩm giá trị.
- B. đa dạng hóa nông nghiệp, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.
- C. sản xuất theo hướng hàng hóa, nhu cầu lớn của người dân.
- D. ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, giải quyết việc làm.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ (trang 148 sgk Địa 12)

Cách giải:

Chú ý từ khóa: sản xuất tập trung

Sản xuất hàng hóa biểu hiện rõ nhất ở việc hình thành các vùng chuyên canh quy mô lớn, sản xuất tập trung, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và gắn với công nghiệp chế biến, mở rộng thị trường tiêu thụ

=> Cây ăn quả ở Trung du và miền núi Bắc Bộ hiện nay phát triển theo hướng tập trung do tác động chủ yếu của chính sách phát triển sản xuất theo hướng hàng hóa và nhu cầu của người dân lớn.

Chọn C.

Câu 6: Ý nghĩa chủ yếu của việc hình thành cơ cấu nông - lâm - ngư nghiệp ở Bắc Trung Bộ là

- A. khai thác hợp lý tự nhiên, tạo ra khối lượng sản phẩm hàng hóa.
- B. đa dạng hóa nông nghiệp, bảo vệ tốt tài nguyên và môi trường.
- C. đẩy mạnh tăng trưởng sản xuất, gắn liền các lãnh thổ với nhau.
- D. khai thác thế mạnh mỗi vùng, tạo sự liên kết sản xuất lãnh thổ.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Ý nghĩa chủ yếu của việc hình thành cơ cấu nông – lâm – ngư nghiệp ở Bắc Trung Bộ là khai thác hiệu quả các thế mạnh của mỗi vùng, đồng thời tạo sự liên kết sản xuất lãnh thổ, tạo sự liên hoàn trong phát triển cơ cấu kinh tế theo không gian.

=> Đáp án D thể hiện đúng và đầy đủ nhất

Chọn D.

Câu 7: Cơ sở quan trọng để tăng sản lượng lương thực ở Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ và thay đổi cơ cấu mùa vụ.
- B. khai hoang, cải tạo diện tích đất phèn, đất mặn ven biển.
- C. chuyển đổi mục đích sử dụng đất và phát triển thủy lợi.
- D. khai thác đất trồng lúa từ các bãi bồi ven sông, ven biển.

Phương pháp giải: Kiến thức bài 41 – Vùng đồng bằng sông Cửu Long

Giải chi tiết:

- A sai: thâm canh, tăng vụ, thay đổi cơ cấu mùa vụ là biện pháp phù hợp với vùng Đồng bằng sông Hồng
- C sai: chuyển đổi mục đích sử dụng đất và phát triển thủy lợi là biện pháp phù hợp với vùng Đông Nam Bộ
- D sai: vùng ven biển của đồng bằng sông Cửu Long chủ yếu là đất phèn đất mặn, thường xuyên bị xâm nhập mặn, muốn khai thác cần phải cải tạo

- B đúng: đồng bằng sông Cửu Long mới được khai thác nên còn nhiều vùng có tiềm năng chưa được khai thác hết

=> do vậy biện pháp quan trọng để tăng sản lượng lương thực ở đồng bằng sông Cửu Long là mở rộng diện tích đất canh tác bằng cách đẩy mạnh khai hoang, cải tạo diện tích đất phèn, đất mặn.

Chọn B

Câu 8: Đồng bằng Sông Cửu Long cần phải đặt vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tài nguyên đất chủ yếu là do

A. một số thiên tai xảy ra, diện tích đất phèn, đất mặn mở rộng thêm.

B. nguy cơ cháy rừng xảy ra nhiều nơi, đa dạng sinh học bị đe dọa.

C. nước xâm nhập sâu vào đất liền, độ chua và độ mặn trong đất tăng.

D. mực nước sông hạ thấp, mặt nước nuôi trồng thủy sản bị thu hẹp.

Phương pháp: Kiến thức bài: Sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Đồng bằng Sông Cửu Long cần phải đặt vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tài nguyên đất chủ yếu là do nước xâm nhập sâu vào đất liền, độ chua và độ mặn trong đất tăng. Vì vậy việc sử dụng hợp lí và cải tạo đất trở thành vấn đề quan trọng nhằm biến Đồng bằng sông Cửu Long trở thành một khu vực kinh tế quan trọng của đất nước trên cơ sở phát triển bền vững.

Chọn C.

Câu 9: Ý nghĩa lớn nhất của việc phát triển cơ sở hạ tầng giao thông vận tải ở duyên hải Nam Trung Bộ là

A. tăng cường mối quan hệ với hai vùng kinh tế năng động của đất nước.

B. thu hút thêm nguồn đầu tư, mở rộng vùng hậu phương cảng cho vùng.

C. tăng cường khả năng cạnh tranh cho vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

D. tạo ra thế mở cửa hơn nữa cho vùng và cho sự phân công lao động mới.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Nam Trung Bộ

Cách giải:

Ý nghĩa lớn nhất của việc phát triển cơ sở hạ tầng giao thông vận tải ở duyên hải Nam Trung Bộ là tạo ra thế mở cửa hơn nữa cho vùng và cho sự phân công lao động mới.

Chọn D.

Câu 10: Nguyên nhân chủ yếu đe dọa xói mòn đất nếu lớp phủ thực vật bị phá hoại ở Tây Nguyên là

A. sự đắp đổi giữa mùa khô kéo dài và mùa mưa

- B.** đất chủ yếu là feralit phát triển trên đá badan
- C.** chịu ảnh hưởng của bão và áp thấp nhiệt đới
- D.** địa hình nhiều đồi núi, mức độ chia cắt lớn

Phương pháp giải: Tìm mối liên hệ giữa đặc điểm đất – chế độ mưa – lớp phủ thực vật ở Tây Nguyên

Giải chi tiết:

- Tây Nguyên không phải là vùng chịu ảnh hưởng của bão và áp thấp nhiệt đới => loại C
- Tây Nguyên gồm các cao nguyên xếp tầng có độ cao từ 500 – 800 – 1000m => đặc điểm đồi núi, độ chia cắt lớn là không đúng => loại D
- Đặc điểm đất feralit trên đá badan không phải là nguyên nhân gây xói mòn đất => loại B
- Tây Nguyên có sự phân hóa mùa mưa – khô sâu sắc, vào mùa khô đất badan khô, nứt nẻ thành từng tảng, khi có mưa lớn tập trung kết hợp lớp phủ thực vật không có => những tảng đất khô này sẽ dễ dàng bị xói, rửa trôi theo dòng chảy nước => gây hiện tượng sạt lở xói mòn nghiêm trọng => A đúng

Chọn A

Câu 11: Cây ăn quả ở Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay phát triển theo hướng tập trung do tác động chủ yếu của

- A.** chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp, phát triển các sản phẩm giá trị.
- B.** đa dạng hóa sản xuất nông nghiệp, tích cực mở rộng thị trường.
- C.** sản xuất theo hướng thâm canh, khai thác hiệu quả thế mạnh.
- D.** ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, giải quyết việc làm tại chỗ.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Đồng bằng sông Cửu Long có diện tích trồng cây ăn quả lớn nhất cả nước, nhất là cây ăn quả nhiệt đới, ngoài các điều kiện thuận lợi về tự nhiên cho phát triển thì nhân tố ảnh hưởng quyết định đến sự phát triển tập trung diện tích cây ăn quả của vùng này là do: chuyển đổi cơ cấu NN của vùng (giảm cây LT, tăng cây công nghiệp, cây ăn quả, thủy sản), ưu tiên phát triển các sản phẩm có giá trị, đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Chọn A

Câu 12: Chăn nuôi bò sữa ở Trung du và miền núi Bắc Bộ gần đây được phát triển chủ yếu do

- A.** nguồn thức ăn được đảm bảo, cơ sở hạ tầng cải thiện.
- B.** nguồn thức ăn được đảm bảo, nhu cầu thị trường tăng.
- C.** nhu cầu thị trường tăng, nhiều giống mới năng suất cao.
- D.** nhiều giống mới năng suất cao, cơ sở hạ tầng phát triển.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ
Cách giải:

Việc chăn nuôi gia súc (bò sữa) ở Trung du và miền núi Bắc Bộ gặp khó khăn lớn nhất là khâu vận chuyển sản phẩm đến nơi tiêu thụ. Chăn nuôi bò sữa ở Trung du và miền núi Bắc Bộ gần đây được phát triển chủ yếu do nguồn thức ăn được đảm bảo, cơ sở hạ tầng cải thiện hơn.

Chọn A

Câu 13: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của nước ta hiện nay tăng nhanh chủ yếu do

- A.** kinh tế phát triển, chất lượng cuộc sống được nâng lên.
- B.** sự ra đời của nhiều trung tâm thương mại, siêu thị lớn.
- C.** hình thức bán hàng và cung cấp các dịch vụ rất đa dạng.
- D.** nhu cầu mua sắm, vui chơi của người dân ngày càng cao.

Phương pháp: Kiến thức bài: Thương mại và du lịch

Cách giải:

Sự phát triển của nội thương được thể hiện rõ thông qua tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của nước ta hiện nay tăng nhanh chủ yếu do kinh tế phát triển, chất lượng cuộc sống được nâng lên.

Chọn A

Câu 14: Khó khăn lớn nhất trong việc sử dụng đất nông nghiệp ở Đồng bằng sông Hồng là

- A.** phần lớn diện tích không được bồi tụ phù sa hàng năm.
- B.** diện tích đất trồng lúa bị bạc màu, đang bị thu hẹp.
- C.** đất đai nhiều nơi bị hoang hóa, nhiễm mặn, nhiễm phèn.
- D.** diện tích liên tục bị thu hẹp do chuyển đổi mục đích.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở ĐBSH

Cách giải:

Khó khăn lớn nhất trong việc sử dụng đất nông nghiệp ở Đồng bằng sông Hồng là diện tích đất trồng lúa bị bạc màu, đang bị thu hẹp do chuyển đổi mục đích sử dụng....

Chọn B

Câu 15: Giá trị sản xuất công nghiệp của Duyên hải Nam Trung Bộ vẫn còn thấp chủ yếu là do

- A. nguồn nhân lực có trình độ cao bị hút về các vùng khác.
- B. không chủ động được nguồn nguyên liệu cho sản xuất.
- C. tài nguyên khoáng sản năng lượng chưa được phát huy.
- D. các nguồn lực phát triển sản xuất còn chưa hội tụ đầy đủ.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Nam Trung Bộ

Cách giải:

Giá trị sản xuất công nghiệp của Duyên hải Nam Trung Bộ vẫn còn thấp chủ yếu là do các nguồn lực phát triển sản xuất còn chưa hội tụ đầy đủ (hạn chế về năng lượng, nhiên liệu, khoáng sản, lao động trình độ cao...).

Chọn D

Câu 16: Tây Nguyên có vị trí đặc biệt quan trọng về an ninh quốc phòng chủ yếu là do

- A. có nhiều cửa khẩu quốc tế thông thương với nước ngoài.
- B. án ngữ một vùng cao nguyên, lại tiếp giáp với hai nước bạn.
- C. có các trục đường huyết mạch nối với các cửa khẩu và vùng.
- D. địa hình cao, có quan hệ chặt chẽ với vùng ven biển Trung Bộ.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Tây Nguyên có vị trí đặc biệt quan trọng vì là nơi tiếp giáp với hai nước Lào và Campuchia, án ngữ một vùng cao nguyên.

Chọn B

Câu 17: Việc mở rộng diện tích nuôi tôm ở Đồng bằng sông Cửu Long cần chú ý tới vấn đề chủ yếu nào sau đây?

- A. Tăng cường giống mới, phổ biến kĩ thuật nuôi trồng.
- B. Bổ sung nguồn lao động, tăng cường cơ sở thức ăn.
- C. Bảo vệ rừng ngập mặn, mở rộng thị trường tiêu thụ.
- D. Phát triển công nghiệp chế biến, bổ sung lao động.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Đồng bằng sông Cửu Long bị xâm nhập mặn nặng trong mùa khô chủ yếu là do địa hình thấp, ba mặt giáp biển, sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.

Chọn B

Câu 18 : Trung du miền núi Bắc Bộ đảm bảo được an ninh lương thực nhờ

- A. xây dựng các công trình thủy lợi cấp nước vào mùa đông.
- B. diện tích nương rẫy không ngừng được mở rộng.
- C. đẩy mạnh thâm canh ở nơi có khả năng tưới tiêu
- D. hình thành nhiều điểm công nghiệp chế biến gạo và chè.

Phương pháp giải: Kiến thức bài 32 – Trung du miền núi Bắc Bộ

Giải chi tiết:

Trung du miền núi Bắc Bộ đảm bảo được an ninh lương thực nhờ đẩy mạnh thâm canh ở nơi có khả năng tưới tiêu, điều này giúp nâng cao năng suất sản lượng lúa.

Chọn C

Câu 19: Việc đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ gặp khó khăn chủ yếu nào sau đây?

- A. mật độ dân số thấp, thị trường tiêu thụ tại chỗ thấp.
- B. trình độ thâm canh thấp, đầu tư cơ sở vật chất ít.
- C. nạn du canh du cư vẫn còn, lao động trình độ thấp.
- D. công nghiệp chế biến hạn chế, thị trường còn bất ổn.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Việc đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ gặp khó khăn chủ yếu là công nghiệp chế biến hạn chế, thị trường còn bất ổn.

Chọn D

Câu 20: Tại sao các nhà máy thủy điện ở Bắc Trung Bộ chủ yếu có công suất nhỏ?

- A. Các sông suối luôn ít nước quanh năm.
- B. Phần lớn sông ngắn, trữ năng thủy điện ít.
- C. Thiếu vốn để xây dựng các nhà máy thủy điện quy mô lớn.
- D. Nhu cầu tiêu thụ điện trong sản xuất và sinh hoạt chưa cao.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải: các nhà máy thủy điện ở Bắc Trung Bộ chủ yếu có công suất nhỏ chủ yếu do sông ngắn, dốc, tiềm năng thủy điện không lớn.

Chọn B

Câu 21: Khó khăn lớn nhất trong việc khai thác khoáng sản ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. đòi hỏi đầu tư lớn, giao thông khó khăn.
- B. địa hình chia cắt, giao thông khó khăn.

C. nhiều mỏ có trữ lượng nhỏ, phân bố rải rác.

D. khí hậu diễn biến thất thường, địa hình dốc.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Khó khăn lớn nhất trong việc khai thác khoáng sản ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là vốn đầu tư (vì đòi hỏi phương tiện hiện đại, chi phí cao), đa số các mỏ phân bố ở những nơi hiểm trở, giao thông khó khăn

Chọn A

Câu 22: Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc phải hình thành cơ cấu nông - lâm - ngư nghiệp của Bắc Trung Bộ là

A. tất cả các tỉnh trong vùng đều giáp biển.

B. dãy Trường Sơn chạy dọc suốt phía tây.

C. thiên nhiên phân hóa theo chiều tây đông.

D. thiên nhiên phân hóa theo chiều bắc nam.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc phải hình thành cơ cấu nông - lâm - ngư nghiệp của Bắc Trung Bộ là thiên nhiên phân hóa theo chiều tây đông (từ đông sang tây có nhiều dạng địa hình...).

Chọn C

Câu 23: Trở ngại lớn nhất trong việc sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long là

A. địa hình thấp, lũ kéo dài, nhiều vùng đất rộng lớn bị ngập sâu.

B. một vài loại đất thiếu dinh dưỡng hoặc quá chặt, khó thoát nước.

C. phần lớn diện tích là đất phèn, đất mặn, lại có mùa khô sâu sắc.

D. sông ngòi, kênh rạch chằng chịt trở ngại cho việc cơ giới hóa.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Trở ngại lớn nhất trong việc sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long là phần lớn diện tích là đất phèn, đất mặn, lại có mùa khô sâu sắc.

Chọn D

Câu 24: Để phát huy thế mạnh công nghiệp của vùng BTB, vấn đề quan trọng cần giải quyết là

- A. phát triển giáo dục và đào tạo. B. điều tra, quy hoạch các mỏ quặng đã có.
C. thu hút vốn đầu tư nước ngoài. D. đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và cơ sở năng lượng.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Dựa vào khó khăn hiện nay trong phát triển công nghiệp ở Bắc Trung Bộ (SGK) để tìm ra cách giải quyết trong phát triển công nghiệp

Chọn D

Câu 25: Việc tưới tiêu cho cây trồng ở Trung du và miền núi Bắc Bộ khá thuận lợi chủ yếu do có

- A. các hồ thủy điện, thủy lợi và lượng mưa lớn trong năm.
B. lượng mưa lớn trong năm, mạch nước ngầm phong phú.
C. lượng nước ở các hồ thủy lợi, lượng mưa lớn trong năm.
D. nhiều sông chảy qua, lượng nước ngầm khá phong phú.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Việc tưới tiêu cho cây trồng ở Trung du và miền núi Bắc Bộ khá thuận lợi chủ yếu do có nhiều sông chảy qua, lượng nước ngầm khá phong phú.

Chọn D

Câu 26: Ý nghĩa chủ yếu của việc hình thành cơ cấu nông – lâm – ngư nghiệp ở Bắc Trung Bộ là

- A. đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của vùng.
B. giải quyết việc làm cho người lao động, hạn chế du canh du cư
C. hình thành cơ cấu kinh tế độc đáo, khai thác hiệu quả tiềm năng.
D. khai thác hết các tiềm năng của vùng ở thềm lục địa, đồng bằng.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Có nhiều ý nghĩa, nhưng ý nghĩa chủ yếu của việc hình thành cơ cấu nông – lâm – ngư nghiệp ở Bắc Trung Bộ là hình thành cơ cấu kinh tế độc đáo, khai thác hiệu quả tiềm năng. Đây là ý nghĩa bao hàm nhất.

Chọn C

Câu 27: Nhờ giáp Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long có thể nhận được sự hỗ trợ về

- A. nguyên liệu sản xuất và thị trường tiêu thụ.
- B. công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ.
- C. nguyên liệu sản xuất và nguồn năng lượng.
- D. thị trường tiêu thụ và nguồn năng lượng.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Đồng bằng sông Cửu Long có thể nhận được hỗ trợ của Đông Nam Bộ trong quá trình phát triển kinh tế là công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ.

Chọn B

Câu 28: Để tăng hệ số sử dụng đất ở Duyên hải Nam Trung Bộ, biện pháp quan trọng hàng đầu là

- A. xây dựng các hồ chứa nước, bảo vệ rừng.
- B. trồng cây chịu hạn trên đất trồng đồi trọc.
- C. trồng và bảo vệ rừng phòng hộ ven biển.
- D. phòng chống thiên tai trong mùa mưa bão.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Nam Trung Bộ

Cách giải:

Để tăng hệ số sử dụng đất ở Duyên hải Nam Trung Bộ, biện pháp quan trọng hàng đầu là xây dựng các hồ chứa nước, bảo vệ rừng.

Chọn A

Câu 29: Giải pháp quan trọng nhất để tránh rủi ro trong việc mở rộng các vùng sản xuất cây công nghiệp ở Tây Nguyên là

- A. tìm thị trường xuất khẩu ổn định.
- B. quy hoạch lại các vùng chuyên canh.
- C. đa dạng hóa cơ cấu cây công nghiệp.
- D. đẩy mạnh khâu chế biến sản phẩm.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Để tránh rủi ro trong việc mở rộng các vùng sản xuất cây công nghiệp ở Tây Nguyên, biện pháp quan trọng nhất tìm thị trường xuất khẩu ổn định, thị trường bất ổn sẽ ảnh hưởng đến tâm lý của người dân,....

Chọn A

Câu 30: Để trở thành vùng trọng điểm lương thực - thực phẩm hàng hóa quan trọng nhất cả nước, Đồng bằng sông Cửu Long cần phải thực hiện giải pháp chủ yếu nào sau đây?

- A. Gắn liền giữa sử dụng hợp lý với việc cải tạo tự nhiên.
- B. Khai thác tốt tiềm năng về đất đai, khí hậu và nguồn nước.
- C. Kết hợp đồng bộ các giải pháp sử dụng và cải tạo tự nhiên.
- D. Đầu tư cho công tác thủy lợi, giữ nước ngọt trong mùa khô.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Đồng bằng sông Cửu Long phải thực hiện kết hợp đồng bộ các giải pháp và cải tạo tự nhiên (đáp án C bao quát toàn bộ).

Chọn C

Câu 31: Giải pháp quan trọng hàng đầu trong phát triển lâm nghiệp ở Tây Nguyên là

- A. đẩy mạnh chế biến gỗ tại chỗ, hạn chế xuất khẩu gỗ tròn.
- B. bảo vệ các vườn quốc gia, các khu bảo tồn thiên nhiên.
- C. ngăn chặn nạn phá rừng, khai thác hợp lý và trồng rừng.
- D. tăng cường trồng rừng, mở rộng quy mô các lâm trường.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Giải pháp quan trọng hàng đầu trong phát triển lâm nghiệp ở Tây Nguyên là ngăn chặn nạn phá rừng, khai thác hợp lý và trồng rừng. (đáp án mang tính bao quát đầy đủ nhất).

Chọn C

Câu 32: Khó khăn lớn nhất ảnh hưởng đến việc phát triển ngành chăn nuôi gia súc nhỏ hiện nay ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. kết cấu hạ tầng còn nhiều hạn chế, thức ăn chưa đa dạng.
- B. có một mùa đông lạnh và kéo dài, giao thông hạn chế.
- C. dịch bệnh còn xảy ra ở nhiều nơi, thị trường bấp bênh.
- D. công nghiệp chế biến còn lạc hậu, lao động hạn chế.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Khó khăn lớn nhất ảnh hưởng đến việc phát triển ngành chăn nuôi gia súc nhỏ ở Trung du và miền núi Bắc Bộ trong thời gian gần đây là do dịch bệnh còn xảy ra ảnh hưởng đến đàn

lợn, hơn nữa thị trường bắp bệnh thiếu ổn định cũng ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý người chăn nuôi. (giá lợn giống, giá thức ăn chăn nuôi...)

Chọn C

Câu 33: Việc xây dựng hệ thống các sân bay, bến cảng ở Bắc Trung Bộ nhằm mục đích chủ yếu

- A.** nâng cao vai trò trung chuyển của vùng, thu hút lao động tới.
- B.** Hình thành chuỗi các đô thị và trung tâm công nghiệp ở phía tây.
- C.** tạo ra thế mở cửa hơn nữa để hội nhập, thúc đẩy phát triển kinh tế.
- D.** phát triển công nghiệp theo chiều sâu, thu hút nguồn vốn đầu tư.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Việc xây dựng hệ thống các sân bay, bến cảng ở Bắc Trung Bộ nhằm mục đích chủ yếu tạo ra thế mở cửa hơn nữa để hội nhập, thúc đẩy phát triển kinh tế, đặc biệt là việc nâng cấp và cải tạo các tuyến đường ngang, các cảng biển, các sân bay.

Chọn C

Câu 34: Việc cải tạo, nâng cấp hệ thống cảng biển ở nước ta nhằm mục đích chủ yếu nào sau đây?

- A.** Nâng cao năng lực vận tải, mở cửa hơn nữa cho nền kinh tế.
- B.** Thu hút đầu tư nước ngoài, giải quyết việc làm cho lao động.
- C.** Hình thành các khu công nghiệp ven biển, phân bố lại dân cư.
- D.** Mở rộng thị trường xuất khẩu, hình thành khu kinh tế ven biển.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển giao thông vận tải

Cách giải:

Việc cải tạo, nâng cấp hệ thống cảng biển ở nước ta nhằm mục đích chủ yếu là nâng cao năng lực vận tải, mở cửa hơn nữa cho nền kinh tế. (SGK Địa lí 12 cơ bản/T193)

Chọn A

Câu 35: Trung du và miền núi Bắc Bộ có khả năng đa dạng hóa cơ cấu kinh tế chủ yếu là do

- A.** nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, hạ tầng được cải thiện.
- B.** nguồn lao động có nhiều kinh nghiệm, nhiều đô thị qui mô lớn.
- C.** chính sách ưu tiên phát triển của Nhà nước, lao động có trình độ.
- D.** giao thông thuận lợi hơn, có nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Trung du và miền núi Bắc Bộ có khả năng đa dạng hóa cơ cấu kinh tế (công nghiệp, nông nghiệp, kinh tế biển) chủ yếu là do nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, hạ tầng được cải thiện.

Chọn A

Câu 36: Việc hình thành cơ cấu nông – lâm – ngư của vùng Bắc Trung Bộ chủ yếu là do
A. nhu cầu công nghiệp hóa và hiện đại hóa của vùng.

B. sự phân hóa điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội.

C. xu hướng chuyển dịch cơ cấu thành phần kinh tế.

D. nhu cầu việc làm, chất lượng cuộc sống nhân dân.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Việc hình thành cơ cấu nông – lâm – ngư của vùng Bắc Trung Bộ chủ yếu là do sự phân hóa điều kiện tự nhiên (từ đông -tây...), dân cư và xã hội.

Chọn B

Câu 37: Việc nuôi trồng thủy sản ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ chủ yếu dựa vào

A. hồ thủy lợi, hệ thống sông suối và các đảo ven bờ.

B. hồ thủy điện, đầm phá và bãi triều nằm ở ven biển.

C. đầm phá, cánh rừng ngập mặn và hệ thống sông lớn.

D. hồ tự nhiên, nhân tạo và các vụng, đảo ở vùng biển.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Việc nuôi trồng thủy sản ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ chủ yếu dựa vào hồ tự nhiên, nhân tạo và các vụng, đảo ở vùng biển. (Đáp án D bao quát và đầy đủ nhất)

Chọn D

Câu 38: Ý nghĩa chủ yếu của việc hình thành vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở Bắc Trung Bộ là

A. giải quyết việc làm, cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp.

B. sử dụng hợp lý tài nguyên đất, góp phần bảo vệ môi trường.

C. khai thác tốt hơn thế mạnh, tạo ra nhiều nông sản hàng hóa.

D. chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, tăng hiệu quả của đầu tư.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Bắc Trung Bộ có thể mạnh phát triển nông – lâm – ngư nghiệp. Việc hình thành vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở vùng giúp khai thác tốt hơn thế mạnh, tạo ra nhiều nông sản hàng hóa hơn, thúc đẩy kinh tế phát triển.

Chọn C

Câu 39: Trung du và miền núi Bắc Bộ hiện nay khai thác có hiệu quả thế mạnh tổng hợp kinh tế biển chủ yếu do tác động của

- A. nguyên liệu dồi dào, hoàn thiện cơ sở vật chất kỹ thuật.
- B. mở rộng thị trường, đổi mới chính sách, thu hút đầu tư.
- C. phân bố lại dân cư ven biển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế.
- D. nâng cao ý thức người dân, đào tạo và hỗ trợ việc làm.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Để khai thác có hiệu quả thế mạnh tổng hợp kinh tế biển ở Trung du và miền núi Bắc Bộ hiện nay thì giải pháp chủ yếu nhất (đáp án bao quát nhất) là mở rộng thị trường, đổi mới chính sách, thu hút đầu tư.

Chọn B

Câu 40: Biện pháp chủ yếu để đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. hoàn thiện và đồng bộ cơ sở vật chất kỹ thuật, giao thông.
- B. tập trung đầu tư, phát triển chế biến, mở rộng thị trường.
- C. đào tạo và hỗ trợ việc làm, phân bố lại dân cư và lao động.
- D. chuyển dịch cơ cấu kinh tế, hình thành vùng chuyên canh.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Để đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ, biện pháp chủ yếu là tập trung đầu tư, phát triển chế biến và mở rộng thị trường. Vì hiện nay, phát triển cây công nghiệp của vùng còn gặp nhiều khó khăn, nhất là về công nghiệp chế biến hạn chế, thị trường còn biến động.

Chọn B

Câu 41: Chuyên môn hóa sản xuất cây công nghiệp lâu năm ở vùng Bắc Trung Bộ chủ yếu dựa vào điều kiện thuận lợi nào sau đây?

- A. Đất ba dan khá màu mỡ vùng đồi phía tây, có một số cơ sở chế biến.
- B. Nguồn lao động đông, dân cư có kinh nghiệm chinh phục tự nhiên.
- C. Đất cát pha ở đồng bằng ven biển, khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm.

D. Cơ sở hạ tầng ngày càng đảm bảo, thu hút được nguồn vốn đầu tư.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Chuyên môn hóa sản xuất cây công nghiệp lâu năm ở vùng Bắc Trung Bộ chủ yếu dựa vào điều kiện thuận lợi là đất ba dan màu mỡ ở vùng đồi trước núi, có một số cơ sở chế biến. Hiện nay vùng đã hình thành vùng chuyên canh cây chè và cây cà phê.

Chọn A

Câu 42: Để phát triển nền nông nghiệp hàng hóa ở đồng bằng sông Hồng, vấn đề trọng tâm nhất hiện nay là

A. cải tạo đất, phòng chống thiên tai, mùa vụ hợp lí.

B. sử dụng giống mới, tăng cường hệ thống thủy lợi.

C. lao động có trình độ, đa dạng hóa cơ cấu cây trồng.

D. phát triển công nghiệp chế biến, mở rộng thị trường.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở ĐBSH

Cách giải:

Để phát triển nền nông nghiệp hàng hóa ở đồng bằng sông Hồng, vấn đề trọng tâm nhất hiện nay là phát triển công nghiệp chế biến nhằm nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp, mở rộng thị trường đẩy mạnh trao đổi nông sản, tăng hiệu quả kinh tế.

Chọn D

Câu 43: Hướng cơ bản để giải quyết vấn đề lương thực, thực phẩm ở Duyên hải Nam Trung Bộ là

A. phát triển cây công nghiệp, chăn nuôi gia súc.

B. thâm canh lúa, trao đổi nông sản với vùng khác.

C. điều chỉnh cơ cấu bữa ăn theo hướng tiết kiệm.

D. tích cực mở rộng diện tích trồng cây lương thực.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Nam Trung Bộ

Cách giải:

Duyên hải Nam Trung Bộ có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển ngành thủy sản. Việc phát triển ngành thủy sản phải gắn liền với khai thác hợp lí và bảo vệ các nguồn lợi.

Chọn C

Câu 44: Việc phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở Tây nguyên có ý nghĩa xã hội chủ yếu nào sau đây?

- A.** Giải quyết việc, tạo ra tập quán sản xuất mới.
- B.** Thúc đẩy hình thành nông trường quốc doanh.
- C.** Cung cấp sản phẩm cho nhu cầu ở trong nước.
- D.** Tạo ra khối lượng nông sản lớn cho xuất khẩu.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Việc phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở Tây nguyên có ý nghĩa xã hội chủ yếu là giải quyết việc, tạo ra tập quán sản xuất mới. (Đáp án BCD ý nghĩa về mặt kinh tế).

Chọn A

Câu 45: Tây Nguyên thu hút nhiều lao động đến chủ yếu là do

- A.** có cơ sở vật chất kĩ thuật phát triển rất nhanh.
- B.** hình thành vùng chuyên canh cây công nghiệp.
- C.** vùng đã có sự thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
- D.** có nền kinh tế hàng hóa sớm phát triển mạnh.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Việc hình thành vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở Tây Nguyên đã thu hút hàng vạn lao động từ nơi khác tới, đồng thời tạo ra tập quán sản xuất mới cho đồng bào ở Tây Nguyên.

Chọn B

Câu 46: Mùa lũ ở Đồng bằng sông Cửu Long mang lại những lợi ích chủ yếu là

- A.** du lịch sinh thái, thủy sản, nguồn nước để sản xuất.
- B.** phù sa, nguồn nước để sinh hoạt cho dân cư, du lịch.
- C.** mang lại nước tưới cho cây trồng, du lịch miệt vườn.
- D.** thủy sản, phù sa, nước ngọt để rửa phèn mặn cho đất.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Mùa lũ ở Đồng bằng sông Cửu Long mang lại những lợi ích chủ yếu là thủy sản, lượng phù sa, nước ngọt để rửa phèn mặn cho đất .

Chọn D

Câu 47: Vùng nông nghiệp Trung du và miền núi Bắc Bộ chuyên môn hóa sản xuất cây được liệu chủ yếu dựa vào điều kiện thuận lợi

- A. đất feralit đỏ vàng chiếm diện tích rất rộng.
- B. khí hậu cận nhiệt, ôn đới trên núi, giống tốt.
- C. nguồn nước tưới dồi dào, địa hình đồi núi.
- D. kinh nghiệm của người dân, có nguồn vốn.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Vùng nông nghiệp Trung du và miền núi Bắc Bộ chuyên môn hóa sản xuất cây được liệu chủ yếu dựa vào điều kiện thuận lợi khí hậu cận nhiệt, ôn đới trên núi, giống tốt. Vì các cây được liệu, thuốc quí (tam thất, đương quy, đỗ trọng, hời, thảo quả...) thích hợp với điều kiện khí hậu cận nhiệt và ôn đới. Chính vì vậy được trồng nhiều ở các vùng núi giáp biên giới Việt Trung như Cao Bằng, Lạng Sơn cũng như trên vùng núi cao Hoàng Liên Sơn.

Chọn B

Câu 48: Việc nâng cấp các sân bay ở Bắc Trung Bộ có ý nghĩa chủ yếu là

- A. tăng cường giao thương với các nước láng giềng và tỉnh lân cận.
- B. thúc đẩy kinh tế các huyện phía tây, phân bố lại dân cư, lao động.
- C. phát triển kinh tế, văn hóa và tăng cường thu hút khách du lịch.
- D. làm tăng đáng kể khả năng vận chuyển theo hướng Bắc - Nam.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Việc nâng cấp các sân bay ở Bắc Trung Bộ có ý nghĩa chủ yếu là

Giúp phát triển kinh tế, văn hóa và tăng cường thu hút khách du lịch. (SGK Địa lí 12 cơ bản/T160)

Chọn C.

Câu 49: Thuận lợi chủ yếu để đồng bằng sông Hồng phát triển trồng rau ôn đới là

- A. đất phù sa màu mỡ, mùa đông lạnh, thị trường tiêu thụ lớn.
- B. đất đai màu mỡ, khí hậu nhiệt đới, lao động nhiều kinh nghiệm.
- C. nhu cầu thị trường lớn, lao động dồi dào, nguồn nước phong phú.
- D. nhu cầu xuất khẩu, sản xuất hạt giống, trình độ thâm canh cao.

Thuận lợi chủ yếu để đồng bằng sông Hồng phát triển trồng rau ôn đới là đất phù sa màu mỡ, mùa đông lạnh, thị trường tiêu thụ lớn.

Chọn A

Câu 50: Việc đẩy mạnh công tác giao đất, giao rừng cho người dân ở Tây Nguyên nhằm mục đích chủ yếu nào sau đây?

- A.** Hạn chế hoạt động xuất khẩu gỗ tròn.
- B.** Bảo vệ và ngăn chặn các nạn phá rừng.
- C.** Ngăn chặn phương thức du canh du cư.
- D.** Nâng cao chất lượng rừng, tạo việc làm.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Việc đẩy mạnh công tác giao đất, giao rừng cho người dân ở Tây Nguyên nhằm mục đích chủ yếu nhằm tạo việc làm cho người dân đồng thời nâng cao chất lượng rừng (đáp án mang tính bao quát nhất).

Chọn D

Câu 51: Việc hình thành và phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở Tây Nguyên chủ yếu do tác động của

- A.** chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo nhiều nông sản hàng hóa có giá trị.
- B.** đa dạng hóa nông nghiệp, đẩy mạnh xuất khẩu, giải quyết việc làm.
- C.** sự phát triển của công nghiệp chế biến, nhu cầu lớn của thị trường.
- D.** đa dạng hóa nông nghiệp, bảo vệ tài nguyên đất, cải thiện môi trường.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Việc hình thành và phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở Tây Nguyên chủ yếu do tác động của đa dạng hóa nông nghiệp, đẩy mạnh xuất khẩu, giải quyết việc làm.

Chọn B

Câu 52: Để khai thác tổng hợp các thế mạnh trong nông nghiệp, vùng Bắc Trung Bộ cần

- A.** đẩy mạnh khai thác rừng đặc dụng.
- B.** trồng rừng, bảo vệ rừng ven biển.
- C.** khai thác thế mạnh của trung du, đồng bằng ven biển.
- D.** hình thành các vùng chuyên canh kết hợp với công nghiệp chế biến.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Bài 35: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở BTB – Mục 2 Hình thành cơ cấu Nông – Lâm – Ngư nghiệp – ý **B.** Khai thác tổng hợp các thế mạnh về nông nghiệp của trung du, đồng bằng và ven biển.

Chọn C

Câu 53: Xâm nhập mặn ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay chịu ảnh hưởng trực tiếp từ

- A.** nguồn nước từ thượng nguồn sông Mê Kông và triều cường.
- B.** sự suy giảm diện tích rừng ngập mặn, rừng tràm trên quy mô lớn.

C. sự gia tăng thiên tai, biến đổi thất thường của thời tiết và khí hậu.

D. ô nhiễm môi trường, cháy rừng, khai thác quá mức tài nguyên.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Đồng bằng sông Cửu Long có địa hình thấp, ba mặt giáp biển, có nhiều cửa sông, kênh rạch chằng chịt chính vì vậy khi nước sông Mê Kông hạ thấp kết hợp với hiện tượng triều cường dâng cao sẽ ảnh hưởng trực tiếp làm gia tăng xâm nhập mặn, nhiễm mặn, nhiễm phèn.

Chọn A

Câu 54: Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay chú trọng tăng sản lượng lương thực chủ yếu do

A. thích ứng biến đổi khí hậu, tạo vị thế cao của vùng.

B. cung cấp nguyên liệu, mở rộng xuất khẩu ra thế giới.

C. phát huy thế mạnh, tăng hiệu quả kinh tế của vùng.

D. tạo ra nhiều việc làm, đáp ứng nhu cầu của vùng.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay chú trọng tăng sản lượng lương thực chủ yếu nhằm phát huy thế mạnh sản xuất lương thực của vùng, từ đó sẽ giúp phân tăng hiệu quả kinh tế cho ĐBSCL.

Chọn C

Câu 55: Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ ở Đồng bằng sông Hồng có ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

A. Thu hút đầu tư, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

B. Khai thác tốt thế mạnh, đa dạng hóa hoạt động sản xuất

C. Thúc đẩy phân hóa lãnh thổ, khai thác hợp lý tự nhiên.

D. Nâng cao hiệu quả kinh tế, giải quyết việc làm tại chỗ.

Đẩy mạnh phát triển ngành dịch vụ ở ĐBSH có ý nghĩa chủ yếu là thu hút vốn đầu tư, góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Chọn A

Câu 56: Ý nghĩa chủ yếu của việc hình thành vùng tập trung chăn nuôi gia súc lớn ở Bắc Trung Bộ là

A. sử dụng hợp lý tài nguyên đất, góp phần bảo vệ môi trường.

B. giải quyết việc làm, cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp.

C. khai thác tốt hơn thế mạnh, tạo ra nhiều nông sản hàng hóa.

D. chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, tăng hiệu quả của đầu tư.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Bắc Trung Bộ có diện tích đồng cỏ khá lớn ở vùng đồi trước núi, đó là điều kiện thuận lợi cho chăn nuôi gia súc lớn, hiện nay vùng đã hình thành các vùng tập trung chăn nuôi gia súc lớn nhằm khai thác tốt thể mạnh và tạo ra sản phẩm hàng hóa đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Chọn C

Câu 57: Tình trạng hạn hán ở Đồng bằng sông Cửu Long dẫn đến hệ quả là

- A.** diện tích rừng ngập mặn và vùng sản xuất nông nghiệp bị thu hẹp nhanh.
- B.** biến đổi khí hậu, tình trạng cháy rừng và diện tích nuôi tôm bị ảnh hưởng.
- C.** biến đổi khí hậu, gia tăng xâm nhập mặn, thiếu nước sinh hoạt và sản xuất.
- D.** xâm nhập mặn lấn sâu, sụt lún vùng ngọt, thiếu nước sinh hoạt và sản xuất.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Đồng bằng sông Cửu Long có địa hình thấp, ba mặt giáp biển, có nhiều cửa sông, kênh rạch chằng chịt. Chính vì vậy, mùa khô kéo dài sẽ khiến tình trạng xâm nhập mặn gia tăng, thiếu nước ngọt cho sản xuất và sinh hoạt, bên cạnh đó tình trạng hạn hán kéo dài khiến nước dưới kênh, rạch bị khô cạn, nền đất yếu bị co ngót... là nguyên nhân chính gây nên tình trạng “sụt lún” vùng ngọt.

Chọn D

Câu 58: Nuôi trồng thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay phát triển theo hướng tập trung do tác động chủ yếu của

- A.** chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp, nhu cầu lớn của thị trường.
- B.** đa dạng hóa nền kinh tế, phát triển các sản phẩm có giá trị.
- C.** khai thác hiệu quả tự nhiên, tăng cường xuất khẩu hàng hóa.
- D.** ứng phó với biến đổi khí hậu, khoa học công nghệ phát triển.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Dựa vào Giải pháp cải tạo và sử dụng hợp lý tự nhiên ở ĐBSCL để lựa chọn đáp án trong việc phát triển NTTS ở ĐBSCL hiện nay

Chọn A

Câu 59: Ý nghĩa chủ yếu của việc phát triển công nghiệp dầu khí ở Đông Nam Bộ là

- A.** đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu ngành, tạo các việc làm.
- B.** phát huy thể mạnh, giải quyết tốt nhiều vấn đề xã hội.
- C.** thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao vị thế của vùng.
- D.** thu hút lao động kĩ thuật cao, mở rộng quan hệ quốc tế.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ

Cách giải:

Phát triển ngành công nghiệp dầu khí có ý nghĩa rất quan trọng ở Đông Nam Bộ, vì góp phần thay đổi cơ cấu kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao vị thế của vùng.

Chọn C

Câu 60: Khó khăn lớn nhất trong việc khai thác khoáng sản ở Trung du miền núi Bắc Bộ là

- A. thiếu lao động có chuyên môn kỹ thuật.
- B. chi phí đầu tư lớn, đòi hỏi công nghệ cao.
- C. thiếu máy móc và phương tiện khai thác.
- D. địa hình hiểm trở, giao thông khó khăn.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Trung du miền núi Bắc Bộ giàu tiềm năng khoáng sản bậc nhất nước ta, tuy nhiên phần lớn các mỏ khoáng sản nằm sâu dưới lòng đất, nơi địa hình đồi núi hiểm trở nên việc khai thác đòi hỏi chi phí lớn, công nghệ hiện đại.

Chọn B

Câu 61: Việc phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm ở Tây nguyên có ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Giải quyết việc làm cho nhiều người lao động.
- B. Thúc đẩy hình thành nông trường quốc doanh.
- C. Cung cấp sản phẩm cho nhu cầu ở trong nước.
- D. Tạo ra khối lượng nông sản lớn cho xuất khẩu.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Việc hình thành các vùng chuyên canh ở Tây Nguyên có ý nghĩa chủ yếu là tạo ra khối lượng nông sản hàng hóa lớn phục vụ xuất khẩu.

Chọn D

Câu 62: Giải pháp chủ yếu để đẩy mạnh sản xuất cây ăn quả ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. hạn chế nạn du canh du cư, tổ chức sản xuất và liên kết vùng.
- B. thay đổi cơ cấu cây trồng, quy hoạch các vùng chuyên canh.
- C. tập trung đầu tư, phát triển việc chế biến, mở rộng thị trường.
- D. hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Giải pháp để đẩy mạnh sản xuất cây ăn quả ở Trung du miền núi Bắc Bộ là tập trung đầu tư, phát triển chế biến và xuất khẩu để nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm cây ăn quả
Chọn C

Câu 63: Biện pháp chủ yếu đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. chuyển dịch cơ cấu kinh tế, hình thành vùng chuyên canh.
- B. đào tạo và hỗ trợ việc làm, phân bố lại dân cư và lao động.
- C. tập trung đầu tư, phát triển chế biến, mở rộng thị trường.
- D. hoàn thiện và đồng bộ cơ sở vật chất kỹ thuật, giao thông.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ
Cách giải:

Biện pháp để phát triển đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp ở Trung du miền núi Bắc Bộ là tập trung đầu tư, phát triển chế biến và xuất khẩu để nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm cây công nghiệp.

Chọn C

Câu 64: Việc bảo vệ rừng và phát triển thủy lợi ở Tây Nguyên có ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Hạn chế khô hạn, giảm hạ thấp mực nước ngầm.
- B. Bảo vệ đa dạng sinh học, nguồn gen quý hiếm.
- C. Cung cấp gỗ tròn cho công nghiệp chế biến.
- D. Giảm lũ lụt, xói mòn và sạt lở đất mùa mưa.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên
Cách giải:

Về mùa khô, nhiều diện tích cây công nghiệp ở Tây Nguyên bị thiếu nước, vì vậy bên cạnh phát triển thủy lợi, Tây Nguyên cần bảo vệ và phát triển rừng nhằm hạn chế khô hạn, giảm hạ thấp mực nước ngầm.

Chọn A

Câu 65: Vùng Bắc Trung Bộ có thể hình thành cơ cấu nông - lâm - ngư nghiệp theo không gian chủ yếu do

- A. hình dạng và đặc điểm cấu trúc lãnh thổ từ đông sang tây.
- B. có núi ở phía đông, đồng bằng và vùng ven biển phía tây.
- C. núi hướng tây bắc - đông nam, cao ở hai đầu, thấp ở giữa.
- D. đồng bằng ven biển đất cát, nghèo dinh dưỡng, ít phù sa.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ
Cách giải:

Vùng Bắc Trung Bộ có thể hình thành cơ cấu nông - lâm - ngư theo không gian là do hình dạng lãnh thổ (kéo dài, hẹp ngang), đặc điểm cấu trúc lãnh thổ từ đông sang tây ở tất cả các tỉnh lần lượt là biển, đồng bằng, đồi trước núi và núi.

Chọn A

Câu 66: Vai trò chủ yếu của rừng ngập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. cung cấp nguồn lâm sản có nhiều giá trị kinh tế.
- B. đảm bảo cân bằng sinh thái, phòng chống thiên tai.
- C. giúp phát triển mô hình kinh tế nông, lâm kết hợp.
- D. tạo thêm diện tích, môi trường nuôi trồng thủy sản.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Đồng bằng sông Cửu Long có diện tích rừng ngập mặn lớn nhất nước ta, rừng ngập mặn của vùng không chỉ giúp đảm bảo cân bằng sinh thái mà còn góp phần phòng chống thiên tai (chống sạt lở, hạn chế triều cường, hạn chế tác động của biến đổi khí hậu), tuy nhiên đang bị suy giảm do mở rộng diện tích nuôi thủy sản và cháy rừng nên cần bảo vệ diện tích rừng ngập mặn.

Chọn B

Câu 67: Ý nghĩa chủ yếu của việc đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. cho phép phát triển một nền nông nghiệp hàng hóa hiệu quả cao.
- B. cung cấp nguồn nguyên liệu cho công nghiệp chế biến nông sản.
- C. tạo ra tập quán sản xuất mới cho người lao động ở địa phương.
- D. giải quyết việc làm cho người lao động thuộc các dân tộc ít người.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp ở Trung du miền núi Bắc Bộ là góp phần phát triển nông nghiệp hàng hóa hiệu quả cao, hạn chế du canh du cư.

Chọn A

Câu 68: Khó khăn lớn nhất trong việc phát triển chăn nuôi gia súc lớn ở Trung Du Miền Núi Bắc Bộ là

- A. thời tiết biến động, rét đậm và nhiều loại hình thời tiết cực đoan.
- B. khó vận chuyển sản phẩm đến nơi tiêu thụ, năng suất đồng cỏ thấp.
- C. kĩ thuật nuôi và công nghiệp chế biến lạc hậu, chất lượng giống thấp.
- D. thiếu lao động và cơ sở thức ăn cho người chưa được đảm bảo tốt.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Khó khăn lớn nhất trong việc phát triển chăn nuôi gia súc lớn ở Trung Du Miền Núi Bắc Bộ là khâu vận chuyển sản phẩm đến nơi tiêu thụ, năng suất đồng cỏ thấp.

Chọn B

Câu 69: Ý nghĩa chủ yếu của việc xây dựng các nhà máy thủy điện ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A.** cung cấp nguồn năng lượng lớn, đẩy mạnh công nghiệp hóa.
- B.** tạo mặt nước rộng cho nuôi trồng thủy sản, phát triển du lịch.
- C.** định canh định cư cho đồng bào dân tộc, giải quyết việc làm.
- D.** điều tiết dòng chảy sông ngòi, giảm thiểu lũ lụt vùng hạ lưu.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Lựa chọn đáp án mang tính bao quát nhất thể hiện ý nghĩa của việc xây dựng các nhà máy thủy điện ở TD và MNBB

Chọn A

Câu 70: Hạn chế lớn nhất trong đánh bắt thủy sản ở Bắc Trung Bộ là

- A.** phần lớn tàu thuyền có công suất nhỏ, đánh bắt ven bờ là chính.
- B.** thường xuyên ảnh hưởng của thiên tai, ngư cụ còn nghèo nàn lạc hậu.
- C.** các cơ sở chế biến thủy sản chưa phát triển, thị trường còn hạn chế.
- D.** không có các bãi tôm, bãi cá lớn ven bờ và ngư dân ít kinh nghiệm.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Hạn chế lớn nhất trong đánh bắt thủy sản ở Bắc Trung Bộ là phần lớn tàu thuyền có công suất nhỏ, đánh bắt ven bờ là chính, điều này đã làm cho nguồn lợi thủy sản bị suy giảm.

Chọn A

Câu 71: Khai thác thủy năng kết hợp với thủy lợi ở Tây Nguyên có ý nghĩa chủ yếu là

- A.** phát triển công nghiệp, giải quyết nước tưới vào mùa khô.
- B.** phát triển công nghiệp khai khoáng trên cơ sở nguồn điện rẻ.
- C.** tạo sản phẩm hàng hóa lớn, đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- D.** thu hút lao động, tạo việc làm, thay đổi tập quán sản xuất.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Ở Tây Nguyên phát triển thủy năng kết hợp với thủy lợi có ý nghĩa rất lớn, không chỉ góp phần phát triển công nghiệp của vùng, nhất là khai thác, chế biến quặng bôxit mà còn góp phần giải quyết nước tưới cho cây công nghiệp, nhất là vào mùa khô,

Chọn A

Câu 72: Ý nghĩa chủ yếu của việc phát triển cơ sở hạ tầng ở Bắc Trung Bộ là

- A. đẩy mạnh giao lưu giữa các vùng, thu hút du khách quốc tế, hình thành khu kinh tế mở.
- B. thúc đẩy kinh tế ở phía Tây phát triển, đẩy mạnh sự giao lưu, nâng cao chất lượng sống.
- C. thu hút đầu tư, khai thác tốt các thế mạnh, thúc đẩy chuyển dịch và tăng trưởng kinh tế.
- D. hình thành mạng lưới đô thị mới, tăng cường giao thương, sử dụng hiệu quả tài nguyên.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Lựa chọn đáp án mang tính bao quát nhất thể hiện ý nghĩa của việc phát triển cơ sở hạ tầng ở Bắc Trung Bộ

Chọn C

Câu 73: Việc sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long chủ yếu nhằm mục đích

- A. giảm ảnh hưởng nặng nề của các loại thiên tai gia tăng.
- B. chống biến đổi khí hậu, tăng diện tích rừng đầu nguồn.
- C. phân hóa lãnh thổ sản xuất, thu hút vốn và tạo việc làm.
- D. khai thác hiệu quả thế mạnh, nâng cao vị thế của vùng.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Việc sử dụng và cải tạo tự nhiên ở ĐBSCL chủ yếu nhằm mục đích khai thác hiệu quả các thế mạnh (nhất là các thế mạnh về tự nhiên), nâng cao vị thế của vùng, biến vùng trở thành vùng kinh tế quan trọng của đất nước.

Chọn D

Câu 74: Ý nghĩa chủ yếu của việc phát triển công nghiệp dầu khí ở Đông Nam Bộ là

- A. thu hút nguồn vốn đầu tư, đẩy mạnh hội nhập quốc tế.
- B. tăng cường phân hóa lãnh thổ, cung cấp nguyên liệu.
- C. tạo sản phẩm có giá trị, đẩy nhanh tăng trưởng kinh tế.
- D. thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo ra việc làm.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở ĐNB

Cách giải:

Đông Nam Bộ đã phát triển mạnh các ngành kinh tế biển, nhất là ngành công nghiệp dầu khí. Việc phát triển công nghiệp dầu khí góp phần tạo ra các sản phẩm hàng hóa có giá trị, thúc đẩy chuyển dịch và đẩy nhanh tăng trưởng kinh tế, từ đó nâng cao vị thế của vùng.

Chọn C

Câu 75: Ý nghĩa chủ yếu của việc hình thành cơ cấu sản xuất nông nghiệp hợp lý theo lãnh thổ ở Bắc Trung Bộ là

- A. khai thác hợp lý ở vùng đồi trước núi, ven biển; tạo nhiều loại nông sản.

- B. phát huy thế mạnh của đồng bằng, hình thành nhiều vùng chuyên canh.
- C. phát triển thế mạnh vùng đồi, đồng bằng, ven biển; đa dạng sản phẩm.
- D. tăng cường khai thác đồng bằng và ven biển, nâng cao giá trị nông sản.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

việc hình thành cơ cấu sản xuất nông nghiệp hợp lí theo lãnh thổ ở Bắc Trung Bộ nhằm phát huy thế mạnh của vùng theo sự phân hóa không gian từ tây sang đông, đồng thời góp phần đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp.

Chọn C

Câu 76: Cao su và cà phê được trồng ở Tây Bắc Bộ chủ yếu là do

- A. gió mùa Đông Bắc giảm tác động.
- B. có đất feralit trên đá vôi màu mỡ.
- C. các giống cây đã được thuần hóa.
- D. tạo ra môi trường nhân tạo phù hợp

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Cây cao su và cà phê ưa khí hậu nhiệt đới, nóng. Hiện nay ở Tây Bắc Bộ thử nghiệm trồng cây cà phê, cao su chủ yếu là do gió mùa Đông Bắc giảm tác động.

Chọn A

Câu 77: Việc phát triển nông nghiệp hàng hóa ở Đồng bằng sông Hồng chủ yếu nhằm

- A. đẩy mạnh sản xuất chuyên môn hóa, tạo ra việc làm.
- B. tăng chất lượng sản phẩm, tạo mô hình sản xuất mới.
- C. thúc đẩy phân hóa lãnh thổ, khai thác hợp lí tự nhiên.
- D. đáp ứng nhu cầu thị trường và tạo ra nhiều lợi nhuận.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở ĐBSH

Cách giải:

ĐBSH có nhiều lợi thế để phát triển nền nông nghiệp hàng hóa. Việc phát triển nông nghiệp hàng hóa ở Đồng bằng sông Hồng chủ yếu nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường và tạo ra nhiều lợi nhuận.

Chọn D

Câu 78: Mục đích chủ yếu của việc xây dựng các nhà máy thủy điện ở Trung du miền núi Bắc Bộ là

- A. cung cấp nguồn năng lượng lớn, đẩy mạnh công nghiệp hóa.
- B. định canh định cư cho đồng bào dân tộc, giải quyết việc làm.
- C. tạo mặt nước rộng cho nuôi trồng thủy sản, phát triển du lịch.
- D. điều tiết dòng chảy sông ngòi, giảm thiểu lũ lụt vùng hạ lưu.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Mục đích của việc xây dựng các nhà máy thủy điện ở Trung du miền núi Bắc Bộ là cung cấp nguồn năng lượng lớn, đẩy mạnh công nghiệp hóa.

Chọn A.

Câu 79: Ý nghĩa chủ yếu của việc phát triển các ngành kinh tế biển ở Đông Nam Bộ là

- A.** khai thác thế mạnh, nâng cao chất lượng cuộc sống.
- B.** thúc đẩy các ngành kinh tế khác, giải quyết việc làm.
- C.** thay đổi mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, sự phân hóa lãnh thổ.
- D.** tăng khả năng thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở ĐNB

Cách giải:

Việc phát triển các ngành kinh tế biển ở Đông Nam Bộ, đặc biệt là phát triển công nghiệp lọc hóa dầu và các ngành dịch vụ khai thác dầu khí thúc đẩy sự thay đổi mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, sự phân hóa lãnh thổ của vùng Đông Nam Bộ..

Chọn C

Câu 80: Ý nghĩa chủ yếu của việc xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông vận tải ở Bắc Trung Bộ là

- A.** tạo ra những thay đổi lớn, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội cho vùng.
- B.** tạo thuận lợi đa dạng hàng hóa vận chuyển, nâng cao vị thế của vùng.
- C.** tăng khả năng thu hút các nguồn đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.
- D.** làm thay đổi cơ cấu kinh tế nông thôn ven biển, giải quyết việc làm.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Chọn đáp án bao quát nhất về ý nghĩa chủ yếu của việc xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông vận tải ở Bắc Trung Bộ tạo ra những thay đổi lớn, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội cho vùng.

Chọn A

Câu 81: Đông Nam Bộ thu hút được nguồn đầu tư trong và ngoài nhất nước ta chủ yếu là do

- A.** cơ cấu kinh tế tương đối hoàn chỉnh, dịch vụ phát triển mạnh.
- B.** có nền kinh tế hàng hóa sớm phát triển, công nghiệp hiện đại.
- C.** chính sách phát triển phù hợp, hội tụ đầy đủ điều kiện phát triển.
- D.** điều kiện tự nhiên thuận lợi, dân số đông, lao động dồi dào.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở ĐNB

Cách giải:

Đông Nam Bộ thu hút được nguồn đầu tư trong và ngoài nhất nước ta chủ yếu là do chính sách phát triển phù hợp, hội tụ đầy đủ điều kiện phát triển như: Vị trí địa lý thuận lợi giao lưu với các vùng trong nước, với nước ngoài bằng nhiều loại hình giao thông. Điều kiện tự nhiên thuận lợi, Điều kiện kinh tế - xã hội: Số dân đông, năng động, tập trung nhiều lao động có tay nghề, có chuyên môn kỹ thuật. Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phát triển tương đối đồng bộ. Thị trường tiêu thụ rộng lớn. Có chính sách mở cửa, thu hút đầu tư nước ngoài.

Chọn C

Câu 82: Ý nghĩa chủ yếu của việc phát triển kinh tế biển ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. phát huy các nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
- B. chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế, đa dạng sản phẩm.
- C. tăng vị thế của vùng trong cả nước, tạo việc làm mới.
- D. tăng cường sự phân hóa lãnh thổ, thu hút vốn đầu tư.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Ý nghĩa chủ yếu của việc phát triển kinh tế biển ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế, đa dạng sản phẩm.

Chọn B

Câu 83: Giải pháp chủ yếu nhằm hạn chế rủi ro trong sản xuất cây công nghiệp và góp phần sử dụng hợp lý tài nguyên ở vùng Tây Nguyên là

- A. hoàn thiện quy hoạch các vùng chuyên canh, đẩy mạnh chế biến cây công nghiệp.
- B. đẩy mạnh phát triển cây công nghiệp, đi đôi với bảo vệ rừng và phát triển thủy lợi.
- C. đa dạng cơ cấu cây trồng, đẩy mạnh công nghiệp chế biến và đẩy mạnh xuất khẩu.
- D. đảm bảo cơ sở lương thực cho dân, đẩy mạnh chế biến nâng cao chất lượng sản phẩm

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Giải pháp chủ yếu nhằm hạn chế rủi ro trong sản xuất cây công nghiệp và góp phần sử dụng hợp lý tài nguyên ở vùng Tây Nguyên là đa dạng cơ cấu cây trồng, đẩy mạnh công nghiệp chế biến và đẩy mạnh xuất khẩu.

Chọn C

Câu 84: Chăn nuôi lợn ở Trung du miền núi Bắc Bộ hiện nay đang phát triển mạnh do tác động chủ yếu của

- A. đa dạng hoá nông nghiệp, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.

B. ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, giải quyết việc làm.

C. hoa màu lương thực cho chăn nuôi nhiều, nhu cầu ngày càng tăng.

D. lương thực cho con người được đảm bảo, giao thông phát triển.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Chăn nuôi lợn ở Trung du miền núi Bắc Bộ hiện nay đang phát triển mạnh do tác động chủ yếu của lương thực cho con người được đảm bảo, giao thông phát triển.

Chọn D

Câu 85: Tài nguyên rừng ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ hiện nay bị suy thoái chủ yếu là do

A. độ dốc của địa hình lớn gây hại đến môi trường rừng.

B. có lượng mưa trong vùng ngày càng bị giảm sút nhiều.

C. khai thác khoáng sản để phục vụ cho phát triển kinh tế.

D. tình trạng nạn du canh du cư của đồng bào còn diễn ra.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Tài nguyên rừng ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ hiện nay bị suy thoái chủ yếu là do tình trạng nạn du canh du cư của đồng bào còn diễn ra.

Chọn D

Câu 86: Dịch vụ hàng hải ở Duyên hải Nam Trung Bộ phát triển nhanh trong thời gian gần đây chủ yếu là do

A. gần đường hàng hải quốc tế.

B. kinh tế tăng trưởng nhanh.

C. nhiều vịnh biển sâu, kín gió.

D. chất lượng lao động nâng lên.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Nam Trung Bộ

Cách giải:

Dịch vụ hàng hải ở Duyên hải Nam Trung Bộ phát triển nhanh trong thời gian gần đây chủ yếu là do kinh tế tăng trưởng nhanh, nhu cầu vận chuyển hàng hóa nhiều.

Chọn B

Câu 87: Ý nghĩa chủ yếu của việc đa dạng hóa cơ cấu cây công nghiệp ở Tây Nguyên là

A. nâng cao chất lượng sản phẩm.

B. tăng cao khối lượng nông sản.

C. sử dụng hợp lý các tài nguyên.

D. nâng cao đời sống người dân.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên

Cách giải:

Ý nghĩa chủ yếu của việc đa dạng hóa cơ cấu cây công nghiệp ở Tây Nguyên là sử dụng hợp lý các tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu rủi ro trong tiêu thụ sản phẩm.

Chọn C

Câu 88: Nhiệm vụ quan trọng nhất để phát triển bền vững công nghiệp ở vùng Đông Nam Bộ là

- A. tăng cường nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, vốn.
- B. phát triển theo chiều sâu gắn với bảo vệ môi trường.
- C. quy hoạch các khu công nghiệp, khu chế xuất mới.
- D. phát huy thế mạnh công nghiệp khai thác dầu khí.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở ĐNB

Cách giải:

Nhiệm vụ quan trọng nhất để phát triển bền vững công nghiệp ở vùng Đông Nam Bộ là phát triển theo chiều sâu gắn với bảo vệ môi trường.

Chọn B

Câu 89: Để tạo thế liên hoàn trong phát triển cơ cấu kinh tế theo không gian ở vùng Bắc Trung Bộ, biện pháp quan trọng nhất là

- A. phát triển cơ sở hạ tầng giao thông vận tải đường bộ, đường sắt
- B. phát triển kinh tế - xã hội ở vùng phía tây dọc biên giới với Lào
- C. hình thành các trung tâm công nghiệp gắn với các đô thị lớn.
- D. gắn các vùng sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp với ngư nghiệp.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Bắc Trung Bộ có thể mạnh phát triển kinh tế theo chiều Tây – Đông, vì vậy Để tạo thế liên hoàn trong phát triển cơ cấu kinh tế theo không gian ở vùng Bắc Trung Bộ, biện pháp quan trọng nhất là gắn các vùng sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp với ngư nghiệp.

Chọn D

Câu 90: Trong thời gian gần đây, những nguyên nhân chủ yếu nào làm cho tình trạng xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long diễn ra nghiêm trọng hơn?

- A. Địa hình thấp, ba mặt giáp biển, mùa khô kéo dài 4 đến 5 tháng.
- B. Mùa khô kéo dài, nền nhiệt độ cao, địa hình thấp so với mặt biển.
- C. Ba mặt tiếp giáp biển, mạng lưới sông ngòi kênh rạch chằng chịt.
- D. Ảnh hưởng của El Nino, xây dựng hồ thủy điện ở thượng nguồn.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ĐBSCL

Cách giải:

Trong thời gian gần đây, những nguyên nhân chủ yếu làm cho tình trạng xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long diễn ra nghiêm trọng hơn đó là ảnh hưởng của El Nino, mùa khô kéo dài hơn, việc xây dựng hồ thủy điện ở thượng nguồn cũng làm giảm lượng nước ngọt đáng kể.

Chọn D

Câu 91: Ý nghĩa chủ yếu của việc nâng cấp các cửa khẩu của vùng Bắc Trung Bộ là

- A.** thúc đẩy sự phát triển kinh tế của các huyện phía tây, phân bố lại dân cư.
- B.** đẩy mạnh sự giao thương, hợp tác với các nước, thúc đẩy phát triển kinh tế.
- C.** phân bố lại dân cư, hình thành mạng lưới đô thị mới, giải quyết việc làm.
- D.** thu hút đầu tư nước ngoài, mở rộng giao lưu quốc tế, thu hút khách du lịch.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai phát triển kinh tế xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Ý nghĩa chủ yếu của việc nâng cấp các cửa khẩu của vùng Bắc Trung Bộ là đẩy mạnh sự giao thương, hợp tác với các nước, thúc đẩy phát triển kinh tế.

Chọn B

Câu 92: Giải pháp chủ yếu để đẩy mạnh sản xuất cây ăn quả ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A.** thay đổi cơ cấu cây trồng, hình thành các vùng chuyên canh.
- B.** đào tạo và hỗ trợ việc làm, hạn chế tình trạng du canh du cư.
- C.** tập trung đầu tư, phát triển việc chế biến, mở rộng thị trường.
- D.** tăng cường phát triển cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kĩ thuật.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

TĐMNBB có nhiều thế mạnh để phát triển cây ăn quả có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới. Tuy nhiên, mới chỉ bước đầu trồng cây ăn quả tập trung, còn khó khăn về chế biến, thị trường tiêu thụ. Giải pháp chủ yếu để đẩy mạnh sản xuất cây ăn quả ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là tập trung đầu tư, phát triển việc chế biến, mở rộng thị trường.

Chọn C

Câu 93: Thuận lợi chủ yếu để phát triển công nghiệp ở Bắc Trung Bộ là

- A.** giàu tài nguyên khoáng sản, giao thông vận tải khá phát triển.
- B.** có các cảng biển, nguyên liệu khá dồi dào, thu hút vốn đầu tư.
- C.** nguồn lao động đông và rẻ, thị trường tiêu thụ được mở rộng.
- D.** dân số đông, có nhiều khu công nghiệp, trung tâm công nghiệp.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Thuận lợi chủ yếu để phát triển công nghiệp ở Bắc Trung Bộ là có các cảng biển, nguyên liệu khá dồi dào (khoáng sản, nông lâm thủy sản), thu hút vốn đầu tư.

Chọn C

Câu 94: Khó khăn chủ yếu trong sử dụng đất nông nghiệp ở Đồng bằng sông Hồng là

- A.** diện tích đất nông nghiệp ít, dân số đông, tăng rất nhanh.
- B.** diện tích đất trồng lúa bị thoái hóa nhiều, đang bị thu hẹp.
- C.** đất đai nhiều nơi bị hoang hóa, nhiễm mặn, nhiễm phèn.
- D.** diện tích đất bị thu hẹp do nuôi trồng thủy sản nước ngọt.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở ĐBSH

Cách giải:

Khó khăn chủ yếu trong sử dụng đất nông nghiệp ở Đồng bằng sông Hồng là diện tích đất trồng lúa bị thoái hóa nhiều, đang bị thu hẹp.

Chọn B

Câu 95: Giải pháp chủ yếu để tạo thế mở cửa cho Duyên Hải Nam Trung Bộ là

- A.** phát triển nuôi trồng thủy sản nước lợ.
- B.** tăng cường hoạt động khai thác xa bờ.
- C.** xây dựng, nâng cấp hệ thống cảng biển.
- D.** đẩy mạnh thăm dò và khai thác dầu khí.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Giải pháp chủ yếu để tạo thế mở cửa cho Duyên Hải Nam Trung Bộ là xây dựng, nâng cấp hệ thống cảng biển.

Chọn C

Câu 96: Việc đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp ở ĐBSH phải gắn liền với:

- A.** vùng đông dân nhất cả nước, sức tiêu nông sản lớn.
- B.** sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.
- C.** vùng đất phù sa ngoài đê được bồi đắp hàng năm.
- D.** công nghiệp chế biến sản phẩm sau thu hoạch.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở ĐBSH

Cách giải:

Việc đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp ở ĐBSH phải gắn liền với công nghiệp chế biến sản phẩm sau thu hoạch.

Chọn D

Câu 97: Khó khăn chủ yếu trong phát triển chăn nuôi gia súc lớn ở Trung du miền núi Bắc Bộ là

- A.** hiện tượng thời tiết cực đoan, đồng cỏ manh mún, rét đậm rét hại.
- B.** thiếu nước mùa đông, công nghiệp chế biến còn yếu, thiếu lao động.
- C.** nguồn vốn đầu tư còn thiếu thốn, quy mô chuồng trại nhỏ, dịch bệnh.
- D.** cơ sở thức ăn, công tác vận chuyển sản phẩm đến thị trường tiêu thụ.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ
Cách giải:

Khó khăn chủ yếu trong phát triển chăn nuôi gia súc lớn ở Trung du miền núi Bắc Bộ là công tác vận chuyển sản phẩm đến thị trường tiêu thụ nhất là đồng bằng và đô thị gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra các đồng cỏ trong vùng cần được cải tạo và nâng cao năng suất.

Chọn D

Câu 98: Ý nghĩa chủ yếu của việc nâng cấp tuyến đường Hồ Chí Minh đối với vùng Bắc Trung Bộ là

- A.** tạo ra những thay đổi lớn trong sự phát triển của vùng, nâng cao khả năng vận chuyển.
- B.** thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phân bố lại dân cư, hình thành mạng lưới đô thị mới.
- C.** góp phần tạo thế liên hoàn theo chiều Bắc – Nam và Đông – Tây, đẩy mạnh sự giao lưu.
- D.** tạo thế mở cửa cho nền kinh tế, thu hút đầu tư nước ngoài và giao thương với các nước.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề phát triển kinh tế- xã hội ở Bắc Trung Bộ

Cách giải:

Ý nghĩa chủ yếu của việc nâng cấp tuyến đường Hồ Chí Minh đối với vùng Bắc Trung Bộ là thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phân bố lại dân cư, hình thành mạng lưới đô thị mới.

Chọn B

Câu 99: Sản xuất nông nghiệp hàng hóa ở Trung du và miền núi Bắc Bộ còn gặp nhiều khó khăn chủ yếu do:

- A.** thời tiết, khí hậu diễn biến thất thường.
- B.** thiếu nước tưới, nhất là vào mùa khô.
- C.** thiếu quy hoạch, thị trường chưa rộng.
- D.** thiếu cơ sở chế biến nông sản quy mô lớn.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Khó khăn chủ yếu trong sản xuất nông nghiệp hàng hóa ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là thiếu cơ sở chế biến nông sản quy mô lớn.

Chọn D

Câu 100: Chăn nuôi bò sữa ở Trung du và miền núi Bắc Bộ gần đây được phát triển chủ yếu do

- A.** nguồn thức ăn được đảm bảo, công nghiệp chế biến phát triển, nhu cầu thị trường lớn.
- B.** nguồn thức ăn được đảm bảo, nhu cầu thị trường tăng, đồng cỏ cải tạo và nâng cấp.
- C.** nhu cầu thị trường tăng, giống mới năng suất cao, lao động dồi dào nhiều kinh nghiệm.
- D.** nhiều giống mới cho năng suất cao, cơ sở hạ tầng phát triển, tiêu thụ sản phẩm thuận lợi.

Phương pháp: Kiến thức bài: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ

Cách giải:

Chăn nuôi bò sữa ở Trung du và miền núi Bắc Bộ gần đây được phát triển chủ yếu do nguồn thức ăn được đảm bảo, công nghiệp chế biến phát triển, nhu cầu thị trường lớn.

Chọn A